

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 12/2017/HNGĐ- ST

Ngày: 20/7/2017

V/v Không công nhận là vợ chồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẨM THỦY , TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Tính

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Minh Chử - Thư ký Tòa án nhân dân Cẩm Thủy .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cẩm Thủy : Không tham gia

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cẩm Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2017 về việc Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2017/QĐST-HNGĐ ngày 7 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị O – sinh năm 1969

Sinh quán: Xã TN, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn BX, xã CT, huyện C , tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

Bị đơn: anh Phùng Văn L – sinh năm 1967

Nơi cư trú: Thôn BX, xã CT, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 4 năm 2017, bản tự khai ngày 25 tháng 4 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Đào Thị O trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phùng Văn L chung sống với nhau từ ngày 20/3/1990 không có đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức cưới theo phong tục địa phương. Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, nhưng chỉ được mấy năm còn sau này vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh L uống rượu say hay chửi bới, đánh đuổi vợ con ra khỏi nhà, chị đã nhiều lần phải nhờ Công an thôn và xã can thiệp, nhưng anh L chỉ thay đổi được một thời gian ngắn lại tiếp tục tái diễn việc đánh chửi vợ con, chị cũng đã cố

gắng chịu đựng để các con có một gia đình trọn vẹn, nhưng từ năm 2015 con trai thứ hai của chị cưới vợ và sinh cháu, anh L không thay đổi tính nết mà còn thường xuyên chửi bới đánh đuổi chị. Nên chị và các con phải đi ở nhờ nơi khác không dám về nhà. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L

Bị đơn anh L trình bày: Về quan hệ hôn nhân anh thống nhất như lời trình bày của chị O. Quá trình chung sống anh cũng có uống rượu và chửi bới vợ con, nhưng cũng không đến mức vợ chồng phải ly hôn, nay chị O xin ly hôn anh cũng nhất trí

Về con cái: Vợ chồng có hai con chung, cháu Phùng Văn H sinh 15/5/1991, cháu Phùng Văn D sinh 04/01/1992, các con của anh chị đã thành niên, nguyện vọng muốn ở với ai là tùy các con không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản: Vợ chồng đã tự thỏa thuận với nhau trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, không yêu cầu Tòa giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; căn cứ vào các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Chị Đào Thị O và anh Phùng Văn L chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục địa phương, nhưng chưa đi đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Xét nguyện vọng ly hôn của chị Đào Thị O là chính đáng. Căn cứ điểm b Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9/6/2000 của Quốc hội về thi hành Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 thì hôn nhân của giữa chị O và anh L là vi phạm luật hôn nhân gia đình về thủ tục đăng ký kết hôn. Do vậy căn cứ theo quy định theo quy định theo khoản 1 điều 9, khoản 2 điều 53 – Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Xử không công nhận chị Đào Thị O và anh Phùng Văn L là vợ chồng

Về con cái : Chị Đào Thị O và anh Phùng Văn L có hai con chung: cháu Phùng Văn H sinh 15/5/1991, cháu Phùng Văn D sinh 14/01/1992, Chị O và anh L thống nhất các cháu đã thành niên muốn ở với ai là tùy nguyện vọng của các cháu , không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản: Vợ chồng đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Đào Thị O và anh Phùng Văn L tự thỏa thuận chia tài sản chung trước khi Tòa án tiến hành hòa giải nên không phải chịu án phí DSST về chia tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 16, Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Chị Đào Thị O phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 9; khoản 1, Điều 14; Điều 16 và Điều 53 – Luật Hôn nhân gia đình 2014; khoản 4 điều 147 BLTTDS, điểm a khoản 5, Điều 27 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Đào Thị O và anh Phùng Văn L là vợ chồng

2. Về con chung: Công nhận cháu Phùng Văn H sinh 15/5/1991 và cháu Phùng Văn D sinh 04/01/1992 là con chung của chị O và anh L. Ghi nhận việc thỏa thuận nuôi con chung giữa chị O và anh L như sau: các cháu Hùng và Dũng đã thành niên muốn ở với ai là tùy nguyện vọng của các cháu

3. Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Chị Đào Thị O phải chịu 300.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 7.500.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0000536 ngày 18/4/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Cẩm Thủy. Như vậy chị còn được nhận lại 7.200.000đ

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã CT;
- Các cơ quan hữu quan
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh